

HỖ TRỢ THÚC ĐẨY DOANH NGHIỆP, HỢP TÁC XÃ GIA TĂNG XUẤT KHẨU HÀNG HOÁ CỦA TỈNH QUẢNG BÌNH

ĐÀO ANH TUẤN

Sở Công Thương tỉnh Quảng Bình

Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng, hoạt động xuất khẩu hàng hóa đóng vai trò quan trọng trong thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho người dân. Thời gian qua, trên tỉnh Quảng Bình hoạt động xuất khẩu mặc dù đã có những tín hiệu tích cực nhưng vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức cần tháo gỡ; các doanh nghiệp, hợp tác xã (HTX) trên địa bàn tỉnh Quảng Bình vẫn còn gặp nhiều khó khăn trong việc đưa hàng hóa ra thị trường quốc tế.

Toàn tỉnh Quảng Bình hiện có hơn 50 doanh nghiệp, HTX tham gia hoạt động xuất nhập khẩu, phần lớn hoạt động xuất khẩu vẫn mang tính nhỏ lẻ, tiểu ngạch hoặc ủy thác qua trung gian, chủ yếu hướng tới các thị trường Đông Nam Á, thị trường xuất khẩu chính vẫn là Trung Quốc, chiếm gần 70% tổng kim ngạch, chưa tiếp cận sâu các thị trường cao cấp như EU, Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc. Hàng hóa xuất khẩu chủ yếu gồm dăm gỗ, viên nén năng lượng, tinh quặng ilmenite, clinker, colophan, tinh dầu thông, phân bón, xi măng, may mặc, tinh bột sắn, nông sản và thủy sản chế biến...

Hoạt động xuất khẩu của các doanh nghiệp, HTX trên địa bàn tỉnh đối mặt với một số khó khăn, thách thức như: Năng lực sản xuất còn hạn chế, thiếu công nghệ hiện đại; sản phẩm xuất khẩu chủ yếu vẫn là thô, giá trị gia tăng chưa cao, chưa đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật khắt khe của thị trường “khó tính”; nhiều doanh



Các doanh nghiệp tỉnh Quảng Bình đẩy mạnh sản xuất hướng đến xuất khẩu hàng hóa

Ảnh: Đ.A.T

nh nghiệp, HTX chưa nắm vững và khai thác hiệu quả các FTA, thiếu nhân lực có kỹ năng, ngoại ngữ và kinh nghiệm trong xuất khẩu; cơ sở hạ tầng logistics chưa đồng bộ, vốn đầu tư hạ tầng khu kinh tế, cửa khẩu còn hạn chế; sản xuất vẫn phụ thuộc vào nguyên liệu nhập khẩu, khiến doanh nghiệp dễ bị tổn thương khi chuỗi cung ứng gián đoạn.

Trước thực trạng đó, để hỗ trợ và thúc đẩy hoạt động xuất khẩu hàng hóa của các doanh nghiệp, HTX trên địa tỉnh cần tiến hành đồng bộ các giải pháp sau:

Thứ nhất, tập trung phát triển sản xuất theo hướng hiện đại hóa, gắn với thế mạnh của địa phương, áp dụng khoa học và công nghệ, tăng cường năng lực chế biến sâu để tạo ra sản phẩm chất lượng cao, có giá trị gia tăng lớn, đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế. Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, bao bì, chỉ dẫn địa

lý nhằm nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường; đồng thời, hướng dẫn quy trình pháp lý, tiêu chuẩn kỹ thuật, quy trình đánh giá sự phù hợp và hàng rào kỹ thuật trong thương mại, quy tắc xuất xứ đáp ứng yêu cầu các thị trường quốc tế.

Thứ hai, mở rộng thị trường xuất khẩu, vừa duy trì các thị trường truyền thống, vừa tích cực khai thác các thị trường mới thông qua xúc tiến thương mại, hội chợ quốc tế và sàn thương mại điện tử. Khuyến khích, hướng dẫn doanh nghiệp chuyển đổi số, sử dụng nền tảng thương mại điện tử xuyên biên giới và phát triển “Gian hàng Việt trực tuyến” trên các sàn thương mại điện tử lớn để tiếp cận khách hàng quốc tế.

Thứ ba, đầu tư phát triển hạ tầng logistics đồng bộ, nhất là hạ tầng giao thông vận tải, cửa khẩu, hạ tầng kho bãi, cảng biển, khu kinh tế, khu công nghiệp. Lập danh mục các dự án ưu tiên để kêu gọi thu hút đầu tư Trung tâm logistics hạng II tại Khu kinh tế Hòn La và Cửa khẩu quốc tế Cha Lo, Trung tâm logistics cấp tỉnh, hệ thống kho phân phối, trung tâm logistics cấp xã gắn các cụm công nghiệp và các khu vực sản xuất hàng hóa tập trung để hỗ trợ hiệu quả hoạt động giao thương trong nước và quốc tế, góp phần giảm chi phí vận chuyển và tăng năng lực thông quan.

Thứ tư, tăng cường cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục hải quan, minh bạch hóa quy trình; hỗ trợ đào tạo nâng cao năng lực cho cán bộ, doanh nghiệp, HTX về hội nhập quốc tế, xuất nhập khẩu và kỹ năng đàm phán thương mại. Hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp, HTX liên kết chuỗi giá trị, chủ động vùng nguyên liệu, tăng cường nội địa hóa nguồn nguyên liệu để tận dụng ưu đãi từ các FTA.

Thứ năm, phối hợp với Bộ Công Thương, các Thương vụ, Tham tán Thương mại Việt Nam nắm bắt thông tin về tình hình thị trường, phổ biến kịp thời đến các doanh nghiệp, HTX

để ứng phó và hạn chế rủi ro, tổn thất cho doanh nghiệp. Thường xuyên cập nhật thông tin, tình hình từ các tỉnh biên giới phía Bắc để chủ động cung cấp thông tin, hướng dẫn, khuyến cáo đến các doanh nghiệp, HTX trong việc thu hoạch, thu mua hàng hoá, tính toán phương án vận chuyển hàng lên cửa khẩu biên giới phù hợp với năng lực thông quan của các cửa khẩu để tránh ùn ứ hàng hóa và các tác động bất lợi khác, đặc biệt là hàng nông sản, thủy hải.

Thứ sáu, kiến nghị Bộ Công Thương và các cơ quan Trung ương tiếp tục quan tâm hỗ trợ tỉnh trong việc lập quy hoạch và tổ chức xây dựng các vùng nguyên liệu tập trung, cấp mã vùng trồng, chứng chỉ rừng để tận dụng các tiềm năng, thế mạnh của vùng trong sản xuất, chế biến các mặt hàng xuất khẩu về nông, lâm, hải sản; hỗ trợ các doanh nghiệp, HTX của tỉnh tham gia các hội nghị xúc tiến thương mại quốc tế tổ chức trong và ngoài nước; đưa thông tin sản phẩm chủ lực của tỉnh lên các nền tảng số, các sàn thương mại điện tử trong và ngoài nước để tiếp cận khách hàng quốc tế.

Thứ bảy, đối với các doanh nghiệp, HTX cần phải chú trọng đầu tư chế biến sâu, nâng cao giá trị, chất lượng sản phẩm hàng hóa; xây dựng thương hiệu, mẫu mã, bao bì để nâng cao khả năng cạnh tranh; chú trọng vấn đề vệ sinh thực phẩm; coi trọng trách nhiệm xã hội, minh bạch hóa thông tin về lao động, môi trường sản xuất, đặc biệt đảm bảo quy tắc xuất xứ khi xuất khẩu vào các thị trường; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO; chủ động tìm hiểu để tận dụng có hiệu quả các ưu đãi của các FTA; tăng cường liên kết, tăng sức mạnh cạnh tranh; chủ động xây dựng năng lực sản xuất, kinh doanh đầu tư các vùng trồng nguyên liệu để giảm thiểu phụ thuộc nguyên phụ liệu của các nhà cung cấp nước ngoài, ứng dụng chuyển đổi số, thương mại điện tử xuyên biên giới trong hoạt động kinh doanh ■